

Số: 1687 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 17 tháng 8 năm 2016

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Thể lệ Hội thi Sáng tạo kỹ thuật thành phố Hải Phòng  
lần thứ nhất, năm 2016**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;  
Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 16/8/2013;  
Căn cứ Quyết định số 165/2006/QĐ-TTg ngày 14/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố: số 2747/2015/QĐ-UBND ngày 04/12/2015 về việc ban hành Quy định về tổ chức các Hội thi Sáng tạo kỹ thuật trên địa bàn thành phố Hải Phòng; số 721/QĐ-UBND, ngày 10/5/2016 về việc thành lập Ban tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật thành phố Hải Phòng lần thứ nhất, năm 2016;

Xét đề nghị của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố tại Tờ trình số 116/TT-LHH ngày 25/7/2016 về việc phê duyệt Thể lệ Hội thi, Kế hoạch tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật thành phố Hải Phòng lần thứ nhất, năm 2016,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Thể lệ Hội thi Sáng tạo kỹ thuật thành phố Hải Phòng lần thứ nhất, năm 2016.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố, Trưởng ban Ban Thi đua Khen thưởng thành phố, các thành viên Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- CT, các PCT UBND TP;
- Như Điều 3;
- Các thành viên Ban tổ chức Hội thi;
- CPVP;
- Các Phòng VXNC, KTGS&TĐKT;
- CV: KH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

  
Nguyễn Xuân Bình

## THỂ LỆ

**Hội thi Sáng tạo kỹ thuật thành phố Hải Phòng lần thứ nhất, năm 2016**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1687/QĐ-UBND ngày 17/8/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

### Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

Hội thi Sáng tạo kỹ thuật thành phố Hải Phòng lần thứ nhất, năm 2016 (sau đây gọi tắt là Hội thi) được tổ chức nhằm:

- Khơi dậy phong trào thi đua lao động sáng tạo thuộc lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ trong mọi tầng lớp nhân dân thành phố. Từ đó, thúc đẩy việc áp dụng có hiệu quả các công trình, giải pháp kỹ thuật vào sản xuất và đời sống, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đẩy nhanh công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa của thành phố và đất nước.

- Tôn vinh sự đóng góp nổi bật của các tổ chức, cá nhân có những sáng tạo kỹ thuật phục vụ sản xuất, đời sống, kinh tế, xã hội, an ninh và quốc phòng.

- Tham gia hưởng ứng Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc.

### Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Sáng tạo kỹ thuật* là hoạt động tạo ra các giải pháp kỹ thuật có tính mới, tính sáng tạo; có khả năng áp dụng rộng rãi và mang lại hiệu quả kinh tế-xã hội.

2. *Giải pháp kỹ thuật* là cách thức kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nhằm giải quyết một nhiệm vụ (một vấn đề) xác định, bao gồm:

a) Sản phẩm, dưới các dạng : vật thể (ví dụ: dụng cụ, máy móc, thiết bị, linh kiện); chất (ví dụ: vật liệu, chất liệu, thực phẩm, dược phẩm, mỹ phẩm); vật liệu sinh học (ví dụ: chủng vi sinh, chế phẩm sinh học, gen, thực vật, động vật biến đổi gen); hoặc giống cây trồng, giống vật nuôi;

b) Quy trình (ví dụ: quy trình công nghệ; quy trình chẩn đoán, dự báo, kiểm tra, xử lý, kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt; quy trình chẩn đoán, chữa bệnh cho người, động vật và thực vật...).

### Điều 3. Cơ quan tổ chức, phối hợp

Ban Tổ chức Hội thi được thành lập theo Quyết định số 721/QĐ-UBND, ngày 10/5/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- *Cơ quan tổ chức*: Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố.

- **Các cơ quan phối hợp:** Các Sở, ngành: Liên đoàn Lao động thành phố, Hội Nông dân thành phố, Ban Thi đua Khen thưởng thành phố, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố; các Sở: Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo; Tạp chí Khoa học và Kinh tế Hải Phòng, các Công ty, đơn vị, tổ chức, đơn vị lực lượng vũ trang, các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu trên địa bàn thành phố.

#### **Điều 4. Lĩnh vực dự thi**

Tất cả các công trình, giải pháp sáng tạo kỹ thuật phục vụ sản xuất, đời sống, kinh tế, xã hội và an ninh quốc phòng đều có quyền tham dự Hội thi. Các công trình, giải pháp dự thi đăng ký theo các lĩnh vực sau đây:

1. Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông;
2. Cơ khí tự động hóa, xây dựng, giao thông, vận tải;
3. Vật liệu, hóa chất, năng lượng;
4. Nông, lâm, ngư nghiệp, tài nguyên và môi trường;
5. Y dược;
6. Giáo dục, đào tạo;
7. Cải cách thủ tục hành chính, quản lý kinh tế, văn hóa, xã hội.

#### **Điều 5. Đối tượng dự thi**

1. Tất cả công dân Việt Nam hoặc người nước ngoài đang sinh sống, làm việc tại thành phố Hải Phòng, không phân biệt lứa tuổi, thành phần, dân tộc, nghề nghiệp, có các công trình, giải pháp kỹ thuật là kết quả của hoạt động sáng tạo, sáng kiến, cải tiến và ứng dụng khoa học và công nghệ trong hoạt động kinh tế - xã hội được tạo ra và áp dụng tại Hải Phòng từ trước đến nay chưa dự thi hoặc đã tham gia dự thi mà chưa đạt giải bất kỳ cuộc thi nào đều có quyền tham dự Hội thi.

2. Các đơn vị, tổ chức hoạt động trên địa bàn thành phố Hải Phòng đã đầu tư nghiên cứu tạo ra các công trình, giải pháp đều có quyền đứng tên tham dự Hội thi. Trong trường hợp này, những người trực tiếp tham gia sáng tạo ra công trình, giải pháp được đơn vị, tổ chức đứng tên dự thi sẽ phải đăng ký là tác giả hoặc nhóm tác giả của công trình, giải pháp đó để dự thi.

3. Các giải pháp hoặc công trình đã đạt giải thưởng Sáng tạo kỹ thuật VIFOTEC, Giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ Việt Nam, Giải thưởng Khoa học công nghệ Hải Phòng thì không được dự thi. Các thành viên Ban Tổ chức, Ban Thư ký giúp việc, thành viên Hội đồng Giám khảo Hội thi không được tham gia dự thi.

#### **Điều 6. Tiêu chuẩn đánh giá giải pháp dự thi**

Các công trình, giải pháp dự thi được đánh giá khi đảm bảo đủ 3 tiêu chí:

- Tính mới, tính sáng tạo;
- Khả năng áp dụng rộng rãi;
- Hiệu quả kinh tế - xã hội.

Phạm vi sử dụng các tiêu chí này làm căn cứ để đánh giá công trình, giải pháp sáng tạo được xem xét phù hợp với điều kiện của thành phố Hải Phòng và Việt Nam. Cụ thể như sau:

### ***1. Tính mới, tính sáng tạo so với trình độ kỹ thuật ở thành phố Hải Phòng và Việt Nam***

- Công trình, giải pháp dự thi không trùng với giải pháp của người khác đã được công bố ở bất kỳ nguồn thông tin nào ở thành phố Hải Phòng và Việt Nam hoặc đã được áp dụng ở Hải Phòng, Việt Nam.

- Công trình, giải pháp dự thi phải có cải tiến mới hoặc sáng tạo mới hoàn toàn.

### ***2. Khả năng áp dụng rộng rãi trong điều kiện của Hải Phòng và Việt Nam:***

Công trình, giải pháp dự thi có khả năng áp dụng vào thực tiễn; đã được áp dụng hoặc đã được thử nghiệm, sản xuất thử và được chứng minh khả năng áp dụng có hiệu quả.

### ***3. Hiệu quả kinh tế - xã hội***

Công trình, giải pháp mang lại lợi ích kinh tế - xã hội cao hơn so với sản phẩm, mô hình, giải pháp đã biết trước đó ở Hải Phòng và Việt Nam, không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường và xã hội.

## **Điều 7. Phương pháp tính điểm**

Tiêu chuẩn đánh giá được cụ thể hoá thành phương pháp tính điểm như sau:

Tổng số điểm tối đa cho mỗi giải pháp là 100 điểm, trong đó:

### ***1. Tính mới, tính sáng tạo:***

Số điểm được nhân với hệ số 4, số điểm tối đa là  $10 \times 4 = 40$  điểm, trong đó:

+ Nếu công trình, giải pháp (cơ cấu, phương pháp, chất) chưa được công bố ở Việt Nam dưới hình thức sử dụng hoặc mô tả trong các nguồn thông tin kỹ thuật đã được phổ biến, tối đa 10 điểm.

+ Nếu công trình, giải pháp tương tự như công trình, giải pháp đã được mô tả trong các nguồn thông tin có ở Việt Nam, nhưng lần đầu tiên được áp dụng ở Hải Phòng và có cải tiến rõ rệt so với công trình, giải pháp đã có, tối đa 7 điểm.

### ***2. Khả năng áp dụng***

Số điểm được nhân với hệ số 3, số điểm tối đa là  $10 \times 3 = 30$  điểm, trong đó:

+ Nếu công trình, giải pháp đã được áp dụng trong thực tế với quy mô toàn quốc, có khả năng áp dụng rộng rãi, tối đa 10 điểm.

+ Nếu công trình, giải pháp đã được áp dụng trong thực tế với quy mô trong thành phố, có khả năng áp dụng rộng rãi, tối đa 8 điểm.

+ Nếu công trình, giải pháp đã được sản xuất thử nghiệm, có khả năng áp dụng trong thực tế ở phạm vi hẹp hơn, tối đa 4 điểm.

### 3. Hiệu quả

Số điểm được nhân với hệ số 3, số điểm tối đa là  $10 \times 3 = 30$  điểm, trong đó:

- *Hiệu quả kinh tế:*

+ So sánh các chỉ tiêu tiết kiệm đạt được trên cơ sở kết quả thử nghiệm, áp dụng thử nghiệm công trình, giải pháp dự thi với công trình, giải pháp đã biết (đã có), tối đa 6 điểm; hoặc:

+ Phân tích, đánh giá những lợi thế có thể đạt được khi áp dụng công trình, giải pháp dự thi vào thực tiễn đời sống, sản xuất, tối đa 4 điểm.

- *Hiệu quả kỹ thuật:* Được thể hiện bằng những chỉ tiêu kỹ thuật mới, tiến bộ hơn của công trình, giải pháp dự thi so với công trình, giải pháp đã biết, tối đa 2 điểm.

- *Hiệu quả xã hội:* Được thể hiện dưới dạng cải thiện điều kiện sống, bảo vệ sức khỏe, điều kiện làm việc, nâng cao an toàn lao động, cải tạo môi trường, tạo môi trường vui chơi, giải trí lành mạnh giúp trẻ em phát triển thể chất và trí tuệ, tối đa 2 điểm.

### **Điều 8. Hồ sơ dự thi (trình bày trên khổ giấy A4).**

Hồ sơ dự thi gồm 02 bộ, bao gồm: Phiếu đăng ký dự thi, Bản mô tả công trình, giải pháp dự thi và toàn văn công trình, giải pháp (nếu có) thuộc các lĩnh vực khoa học - kỹ thuật ghi tại Điều 3 của Thẻ lệ này và nhận xét, đánh giá của Hội đồng khoa học hoặc các cơ quan có thẩm quyền (nếu có). Cụ thể:

#### **1. Phiếu đăng ký dự thi (ghi theo mẫu) gồm các nội dung sau:**

- Họ và tên người dự thi hoặc tên tổ chức dự thi.
- Địa chỉ nơi làm việc hoặc nơi cư trú; số điện thoại liên hệ.
- Nghề nghiệp của tác giả hoặc nhóm tác giả (ghi riêng từng cá nhân).
- Tên giải pháp dự thi (ghi ngắn gọn nhưng thể hiện đủ bản chất của sản phẩm, mô hình, giải pháp).
- Lĩnh vực dự thi.
- Thời điểm tạo ra giải pháp (ghi ngày, tháng, năm).

- Văn bản thỏa thuận của các đồng tác giả về phần trăm đóng góp và chỉ những người có đóng góp từ 20% trở lên mới được công nhận là đồng tác giả. Nhóm tác giả ủy quyền cho 01 người đứng ra làm đại diện dự thi.

- Cam đoan của người dự thi về những điều ghi trong hồ sơ dự thi là đúng sự thật.

- Xác nhận của tổ chức cho phép dự thi nếu tác giả dự thi với tư cách cá nhân hoặc tập thể nêu tại Điều 4, hoặc xác nhận của chính quyền địa phương nơi tác giả cư trú.

## **2. Bản mô tả công trình, giải pháp dự thi:**

- Tên công trình, giải pháp dự thi (*ghi như tên đăng ký trong Phiếu đăng ký dự thi*);

- Mô tả công trình, giải pháp kỹ thuật đã biết (*nếu có*), mô tả ngắn gọn các công trình, giải pháp kỹ thuật đã biết trước ngày tạo ra công trình, giải pháp dự thi, đặc biệt cần nêu rõ những nhược điểm cần khắc phục của các công trình, giải pháp đó;

- Mô tả công trình, giải pháp dự thi, thuyết minh tính mới và mô tả ngắn gọn, nhưng đầy đủ và rõ ràng toàn bộ nội dung công trình, giải pháp dự thi. Đặc biệt, cần nêu rõ đã khắc phục những nhược điểm nào, sáng kiến cải tiến những chỉ tiêu nào của công trình, giải pháp kỹ thuật đã biết (*nếu có*) hoặc những sáng tạo hoàn toàn mới;

- Khả năng áp dụng được chứng minh thông qua các bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền, các hợp đồng chuyển giao công nghệ, hợp đồng sản xuất thử, hợp đồng bán hàng hoặc hóa đơn bán hàng;

- Lợi ích kinh tế - xã hội của công trình, giải pháp dự thi được đánh giá bằng cách so sánh với những công trình, giải pháp đã biết. Cần nêu rõ những chỉ tiêu kinh tế mà công trình, giải pháp dự thi mang lại cao hơn công trình, giải pháp đã biết hoặc nêu rõ những khiếm khuyết đã được khắc phục của những công trình, giải pháp đã biết mà không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường, trật tự an ninh xã hội;

- Bản mô tả công trình, giải pháp có thể kèm theo bản vẽ, sơ đồ, hình ảnh, các tính toán minh họa.

**3. Toàn văn công trình, giải pháp dự thi:** Cần nêu cụ thể quá trình từ khi bắt đầu thực hiện đến khi hoàn thành công trình, giải pháp. Các tác giả có thể gửi kèm theo mô hình, sản phẩm sáng chế thử, sản phẩm đã sản xuất, sơ đồ công nghệ, ảnh chụp từ các góc độ khác nhau và các tài liệu có liên quan khác. Các tài liệu cần được trình bày rõ ràng, không tẩy xóa.

## **Điều 9. Nộp và nhận hồ sơ dự thi**

1. Hồ sơ dự thi phải được đựng trong phong bì có niêm phong và gửi tới Thường trực Ban Tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật thành phố Hải Phòng theo địa chỉ: Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố.

Địa chỉ: Số 17B Trần Hưng Đạo, Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại/Fax: 031 3 745363. Email: lienhiephoihaiphong@gmail.com.

2. Thời hạn nhận, xét duyệt sản phẩm, mô hình, giải pháp và trao giải thưởng Hội thi:

- Thời hạn nhận hồ sơ dự thi ở cấp thành phố được bắt đầu từ khi công bố Hội thi đến hết ngày 15/11/2016.

- Chấm các giải pháp dự thi: Từ 15/11 đến 15/12/2016.

- Lễ trao giải thưởng: Tháng 02/2017.

3. Hồ sơ được tiếp nhận và lưu trữ cho tới ngày công bố kết quả Hội thi.

4. Hồ sơ dự thi sẽ không trả lại cho người dự thi. Riêng sản phẩm hoặc mô hình sẽ được trả lại sau khi trao giải (*nếu tác giả có yêu cầu*).

5. Các công trình, giải pháp dự thi Hội thi Sáng tạo kỹ thuật thành phố Hải Phòng đạt giải Nhất, Nhì, Ba và Khuyến khích, nếu bảo đảm đủ các tiêu chuẩn nêu trong Thẻ lệ Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc, Giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ Việt Nam sẽ được Ban Tổ chức chọn gửi dự thi Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc và giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ Việt Nam.

6. Các đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, cấp thành phố đã được nghiệm thu đạt từ loại khá trở lên hàm chứa nhiều nội dung về sáng tạo khoa học kỹ thuật được tham gia dự thi và Hội đồng Giám khảo sẽ đánh giá đề tài theo thang điểm của Hội thi Sáng tạo kỹ thuật.

#### **Điều 10. Đánh giá giải pháp dự thi**

Hội đồng Giám khảo do Ban tổ chức Hội thi thành lập. Việc đánh giá công trình, giải pháp dự thi được thực hiện bằng cách cho điểm từng tiêu chuẩn theo thang điểm do Ban tổ chức Hội thi quy định, sau đó cộng điểm của các Giám khảo và chia trung bình.

#### **Điều 11. Giải thưởng**

Cơ cấu Giải thưởng như sau:

- Mỗi lĩnh vực dự thi có 01 Giải nhất; 01 Giải nhì; 02 Giải ba và không quá 03 Giải khuyến khích. Giá trị Giải thưởng như sau:

- Giải nhất, mỗi giải trị giá: 15 triệu đồng (cho tác giả, nhóm tác giả)

- Giải nhì, mỗi giải trị giá: 10 triệu đồng (cho tác giả, nhóm tác giả)

- Giải ba, mỗi giải trị giá: 7 triệu đồng (cho tác giả, nhóm tác giả)

- Giải khuyến khích, mỗi giải trị giá: 3 triệu đồng (cho tác giả, nhóm tác giả).

- 03 giải thưởng dành cho tác giả dự thi có nhiều sản phẩm lọt vào chung khảo Hội thi, mỗi giải trị giá 2 triệu đồng.

- 01 giải thưởng dành cho tác giả nhỏ tuổi nhất có sản phẩm lọt vào chung khảo Hội thi, trị giá 2 triệu đồng.

- 01 giải thưởng dành cho tác giả lớn tuổi nhất có sản phẩm lọt vào chung khảo Hội thi, trị giá 2 triệu đồng.

- 01 giải thưởng cho cơ quan, tổ chức có thành tích trong việc tổ chức Hội thi, trị giá 1 triệu đồng.

Các giải thưởng bao gồm: Tiền thưởng, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định, cúp, giấy chứng nhận của Ban Tổ chức Hội thi và quà tặng của các doanh nghiệp tài trợ cho giải (nếu có).

### **Điều 12. Khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật**

Ban Tổ chức Hội thi đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tặng Bằng khen cho các cá nhân, đơn vị có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức, tuyên truyền Hội thi.

Các công trình, giải pháp đạt giải tại Hội thi nếu tác giả là đoàn viên công đoàn sẽ được Ban Tổ chức Hội thi đề nghị Liên đoàn Lao động thành phố tham mưu cho Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xem xét tặng Bằng Lao động sáng tạo.

### **Điều 13. Ban Tổ chức, Ban Thư ký, Hội đồng Giám khảo.**

1. Ban Tổ chức và Ban Thư ký giúp việc Hội thi do Ủy ban nhân dân thành phố thành lập (Quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 10/5/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố).

2. Hội đồng Giám khảo gồm các chuyên gia, nhà khoa học thuộc các lĩnh vực dự thi, do Ban Tổ chức Hội thi thành lập theo đề nghị của Cơ quan Thường trực Hội thi để giúp Ban Tổ chức Hội thi trong việc xem xét, đánh giá giải pháp dự thi (nội dung làm việc và kết quả chấm điểm phải được giữ bí mật cho tới khi Ban Tổ chức Hội thi có quyết định cuối cùng).

### **Điều 14. Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.**

- Việc tham gia Hội thi không thay thế cho việc đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

- Khi tác giả có yêu cầu hoặc Ban Tổ chức thấy công trình, giải pháp cần được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ thì Ban Tổ chức Hội thi sẽ hướng dẫn cho



người dự thi, tổ chức dự thi làm thủ tục để được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định.

- Các công trình giải pháp được bảo hộ sẽ được hỗ trợ kinh phí đăng ký bảo hộ của nhà nước và địa phương theo quy định.

### **Điều 15. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại.**

1. Mục tiêu của Hội thi nhằm tạo ra phong trào thi đua lao động sáng tạo của mọi tầng lớp nhân dân thành phố Hải Phòng trong các lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ. Ban Tổ chức sẽ không giải quyết các vấn đề liên quan đến việc khiếu nại về kết quả của Hội thi. Ban Tổ chức chỉ xem xét những khiếu nại liên quan đến việc sở hữu công trình, giải pháp đạt giải thưởng.

2. Bất kỳ cá nhân nào phát hiện ra công trình, giải pháp được giải thưởng có vi phạm, hoặc tranh chấp về bản quyền, hoặc có vi phạm pháp luật nghiêm trọng khác đều có quyền thông báo cho Ban Tổ chức Hội thi. Thông báo này phải lập bằng văn bản có chữ ký của người khiếu nại, ghi rõ địa chỉ, số điện thoại liên hệ, kèm theo bản photo chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người khiếu nại và gửi đến cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Hội thi. Việc gửi thư khiếu nại phải được thực hiện trong vòng 15 ngày kể từ ngày công bố và trao giải thưởng.

3. Mọi khiếu nại sau thời hạn theo các điều khoản nêu trên đều không được Ban Tổ chức Hội thi xem xét giải quyết.

4. Khi có khiếu nại, Trưởng ban Ban Tổ chức Hội thi sẽ giao cho cơ quan thường trực Hội thi thành lập Ban giải quyết khiếu nại, trong đó có những chuyên gia đầu ngành, chuyên gia pháp luật tham gia giải quyết khiếu nại, yêu cầu người bị khiếu nại có văn bản giải trình.

Người khiếu nại có trách nhiệm trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác trình bày khiếu nại của mình trước Ban giải quyết khiếu nại tại địa điểm và theo thời gian do Trưởng ban giải quyết khiếu nại thông báo. Người bị khiếu nại được tham gia đối chất trong các buổi làm việc của Ban giải quyết khiếu nại với người khiếu nại. Người khiếu nại phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung khiếu nại. Ban giải quyết khiếu nại sẽ đề xuất phương án giải quyết để Ban Tổ chức Hội thi quyết định.

5. Nếu xác định công trình, giải pháp đạt giải thưởng có vi phạm, tùy theo mức độ, Ban Tổ chức Hội thi sẽ quyết định một trong các mức xử lý sau:

a) Tước giải thưởng, thu hồi các lợi ích vật chất từ giải thưởng và buộc bồi thường thiệt hại (nếu có phát sinh).

b) Từ chối hồ sơ tham dự trong Hội thi Sáng tạo kỹ thuật của thành phố tổ chức ở các lần sau.

c) Trường hợp đối với cán bộ công chức, viên chức có hành vi gian dối trong việc cố tình sao chép, sử dụng lại các công trình, giải pháp đã có trước đó mà không có sáng tạo, cải tiến mới, không ghi rõ nguồn tham khảo thì khi bị phát hiện, ngoài việc tước giải thưởng, Ban Tổ chức sẽ thông báo về cơ quan, đơn vị để có hình thức xử lý kỷ luật phù hợp.

#### **Điều 16. Kinh phí của Hội thi:**

1. Kinh phí của Hội thi được lấy từ nguồn kinh phí hoạt động sự nghiệp khoa học và công nghệ thành phố và nguồn vận động tài trợ (Nếu có).

2. Kinh phí dành cho Hội thi được chi cho các nội dung sau:

- Chi thưởng cho các công trình, giải pháp đoạt giải, các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, vận động tổ chức và tham gia Hội thi.

- Tổ chức triển khai các hoạt động của Hội thi.

#### **Điều 17. Tổ chức thực hiện.**

- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Liên đoàn Lao động thành phố, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố, Hội Nông dân thành phố, Ban Thi đua Khen thưởng thành phố, các thành viên Ban Tổ chức Hội thi và các Sở, ngành liên quan có văn bản hướng dẫn triển khai theo ngành dọc của mình, phát động tham dự Hội thi. Việc chỉ đạo này cần cụ thể để Hội thi được phổ biến sâu rộng và có nhiều công trình, giải pháp tham dự Hội thi.

- Căn cứ vào tiến độ triển khai và yêu cầu công việc, Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật tổ chức các cuộc họp Ban Tổ chức, Ban Thư ký Hội thi để giải quyết kịp thời công việc liên quan đến Hội thi.

- Căn cứ vào tiến độ Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc, Thường trực Ban Tổ chức Hội thi thành phố lựa chọn trong số các giải pháp gửi tham dự để tham gia Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc lần thứ XIV (theo mục 5, Điều 8 của Điều lệ này).

#### **Điều 18. Sửa đổi, bổ sung Thể lệ.**

- Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề cần phải sửa đổi, bổ sung, Thường trực Ban Tổ chức (Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố) tổng hợp, trình Ủy ban nhân thành phố xem xét, quyết định./.